|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH THANH HÓA**  Số: 2305/QĐ-UBND | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Thanh Hóa, ngày 29 tháng 6 năm 2022* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn**

**và cơ cấu tổ chức của Đài Phát thanh và Truyền hình Thanh Hóa**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ Quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 17/2010/TTLT-BTTTT-BNV ngày 27/7/2010 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Đài Phát thanh và Truyền hình thuộc UBND cấp tỉnh, Đài Truyền thanh - Truyền hình thuộc UBND cấp huyện;*

*Căn cứ Quyết định số 4667/QĐ-UBND ngày 21/11/2021 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh quản lý, giai đoạn 2021 - 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 08/2022/QĐ-UBND ngày 22/02/2022 của UBND tỉnh Thanh Hóa ban hành quy định phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức thuộc UBND tỉnh Thanh Hóa quản lý;*

*Căn cứ Quyết định số 3188/2002/QĐ-UB ngày 01/10/2002 của UBND tỉnh về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Thanh Hoá; Quyết định số 390/QĐ-UBND ngày 15/02/2008 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Phòng Chương trình Phát thanh - Truyền hình tiếng dân tộc thuộc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;*

*Căn cứ Quyết định số 2211/QĐ-UBND ngày 28/6/2021 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc điều chỉnh chi thường xuyên của một số đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh được phê duyệt tại Quyết định số 124/QĐ-UBND ngày 11/01/2021 của UBND tỉnh;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình Thanh Hóa tại Tờ trình số 176/TTr-PTTH ngày 29/3/2022; của Sở Nội vụ tại Công văn số 786/SNV-TCBC ngày 20/4/2022 và Công văn số 1212/SNV-TCBC ngày 13/6/2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Đài Phát thanh và Truyền hình Thanh Hóa.

1. Vị trí và chức năng

a) Đài Phát thanh và Truyền hình Thanh Hóa là đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên trực thuộc UBND tỉnh, thực hiện chức năng cơ quan báo chí của Đảng bộ, chính quyền nhân dân tỉnh Thanh Hóa theo quy định của pháp luật.

b) Đài Phát thanh và Truyền hình Thanh Hóa có tư cách pháp nhân, trụ sở, con dấu và tài khoản riêng tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng thương mại theo quy định của pháp luật; chịu sự quản lý nhà nước về báo chí, về truyền dẫn và phát sóng của Bộ Thông tin và Truyền thông; Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện quản lý nhà nước trên địa bàn theo phân công của UBND tỉnh.

c) Trụ sở của Đài Phát thanh và Truyền hình: Tại thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn

a) Lập kế hoạch hàng năm và dài hạn để thực hiện nhiệm vụ được giao; tham gia xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển sự nghiệp phát thanh, truyền thanh, truyền hình và tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch đã được phê duyệt theo sự phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh và cấp có thẩm quyền.

b) Sản xuất và phát sóng các chương trình phát thanh, các chương trình truyền hình, nội dung thông tin trên trang thông tin điện tử, hạ tầng số theo quy định bằng tiếng Việt, bằng tiếng các dân tộc và tiếng nước ngoài theo quy định của pháp luật.

c) Tham gia phát triển sự nghiệp phát thanh, truyền hình trên địa bàn tỉnh.

d) Trực tiếp vận hành, quản lý, khai thác hệ thống kỹ thuật chuyên ngành để sản xuất chương trình, truyền dẫn tín hiệu và phát sóng các chương trình phát thanh, truyền hình của địa phương và quốc gia theo quy định của pháp luật; phối hợp với các cơ quan, tổ chức khác để đảm bảo sự an toàn của hệ thống kỹ thuật này.

đ) Thực hiện các dự án đầu tư và xây dựng; tham gia thẩm định các dự án đầu tư thuộc lĩnh vực phát thanh, truyền thanh, truyền hình theo sự phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh và cấp có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

e) Phối hợp với Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam và các Đài Phát thanh và Truyền hình trong cả nước sản xuất các chương trình phát thanh, truyền hình phát sóng trên sóng Đài Quốc gia theo quy định.

g) Nghiên cứu khoa học và ứng dụng các thành tựu kỹ thuật, công nghệ thuộc lĩnh vực phát thanh, truyền hình, thông tin điện tử. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ thuật chuyên ngành phát thanh, truyền hình theo quy định của pháp luật.

h) Tham gia xây dựng định mức kinh tế, kỹ thuật thuộc lĩnh vực phát thanh, truyền hình theo sự phân công, phân cấp.

i) Tổ chức các hoạt động quảng cáo, kinh doanh, dịch vụ; tiếp nhận sự tài trợ, ủng hộ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

k) Quản lý và sử dụng lao động, vật tư, tài sản, ngân sách do Nhà nước cấp, nguồn thu từ quảng cáo, dịch vụ, kinh doanh và nguồn tài trợ theo quy định của pháp luật.

l) Thực hiện chế độ, chính sách, nâng bậc lương, tuyển dụng, thu hút, đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật và các chế độ khác đối với viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật và phân công phân cấp của UBND tỉnh.

m) Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất với cơ quan chủ quản, cơ quan quản lý cấp trên và cơ quan chức năng về các mặt công tác được giao; tổ chức các hoạt động thi đua, khen thưởng theo phân cấp và quy định của pháp luật.

n) Thực hiện cải cách các thủ tục hành chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu, hách dịch và các tệ nạn xã hội khác trong đơn vị. Giải quyết khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền và quy định của pháp luật.

o) Phối hợp trong thanh tra, kiểm tra thực hiện chế độ chính sách và các quy định của pháp luật; đề xuất các hình thức kỷ luật đối với đơn vị, cá nhân vi phạm các quy định trong hoạt động phát thanh, truyền thanh, truyền hình theo phân công, phân cấp của UBND tỉnh và theo quy định của pháp luật.

p) Thực hiện công tác thông tin, lưu trữ tư liệu chuyên ngành theo quy định của pháp luật.

q) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân tỉnh giao theo quy định của pháp luật.

3. Cơ cấu tổ chức và số lượng người làm việc

a) Lãnh đạo Đài Phát thanh và Truyền hình Thanh Hóa:

Đài Phát thanh và Truyền hình Thanh Hóa có Giám đốc Đài và các Phó Giám đốc Đài. Số lượng Phó Giám đốc Đài thực hiện theo quy định.

- Giám đốc Đài chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Đài.

- Phó Giám đốc Đài giúp Giám đốc Đài thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ cụ thể do Giám đốc Đài phân công và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Đài và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc Đài vắng mặt, một Phó Giám đốc Đài được Giám đốc Đài ủy quyền thay Giám đốc Đài điều hành các hoạt động của Đài.

- Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách đối với Giám đốc và Phó Giám đốc Đài do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định theo quy định của Đảng và Nhà nước.

b) Các đơn vị thuộc Đài, gồm:

- Phòng Biên tập - Thông tin Điện tử;

- Phòng Thời sự Chính trị;

- Phòng Phát thanh;

- Phòng Văn nghệ - Thể thao;

- Phòng Chương trình tiếng dân tộc;

- Phòng Khai thác chương trình;

- Phòng Sản xuất chương trình;

- Phòng Phát sóng - Truyền dẫn;

- Phòng Tổ chức và Hành chính;

- Phòng Kế hoạch - Tài vụ;

- Phòng Thông tin Quảng cáo;

- Tổ Quay phim.

Các đơn vị thuộc Đài có cấp trưởng và cấp phó; số lượng cấp phó thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật và của UBND tỉnh. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng, Tổ trưởng, Tổ phó thuộc Đài thực hiện theo quy định của Đảng, của Nhà nước và quy định hiện hành của UBND tỉnh.

c) Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Đài:

- Trung tâm Dịch vụ Phát thanh - Truyền hình và Tổ chức sự kiện Thanh Hóa;

- Trung tâm Triển lãm - Hội chợ - Quảng cáo tỉnh Thanh Hóa.

Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Đài được thành lập, tổ chức lại, giải thể theo các quyết định riêng của UBND tỉnh.

d) Số lượng người làm việc:

Số lượng người làm việc của Đài Phát thanh và Truyền hình Thanh Hóa là số lượng người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp của Đài, do Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình Thanh Hóa quyết định theo đề án vị trí việc làm sau khi có ý kiến bằng văn bản của Sở Nội vụ.

**Điều 2.** Điều khoản thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký; thay thế Quyết định số 3188/2002/QĐ-UB ngày 01/10/2002 của UBND tỉnh Thanh Hóa quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Đài Phát thanh và Truyền hình Thanh Hóa và Quyết định số 390/QĐ-UBND ngày 15/02/2008 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc thành lập Phòng Chương trình Phát thanh - Truyền hình tiếng dân tộc thuộc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình Thanh Hóa; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **KT. CHỦ TỊCH**  **PHÓ CHỦ TỊCH**  **Đầu Thanh Tùng** |